

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 365 /BNV-CVL
V/v hướng dẫn khen thưởng về
công tác an toàn, vệ sinh
lao động năm 2025

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 20/2025/TT-BNV ngày 11/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Nội vụ; Thông tư số 02/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động; Bộ Nội vụ hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2025, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các tập thể, cá nhân thuộc các thuộc Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Bộ Nội vụ.
2. Giấy khen của Cục trưởng Cục Việc làm.

III. TIÊU CHUẨN

1. Tiêu chuẩn đối với Bằng khen của Bộ Nội vụ

Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 7 Thông tư số 20/2025/TT-BNV ngày 11/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Nội vụ, cụ thể:

1.1. Đối với tập thể thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1.1.1. Đối với tập thể thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương:

Các tập thể thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

a) Ban hành hoặc tham mưu hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách và thể chế, văn bản chỉ đạo liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động theo hướng minh bạch, khoa học, phù hợp với thực tiễn, lấy doanh nghiệp, người lao động làm trung tâm, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Thực hiện đơn giản hóa hoặc cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động (nếu có).

c) Ban hành kế hoạch và tổ chức hướng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và các hoạt động thông tin, tuyên truyền an toàn, vệ sinh lao động (lồng ghép nội dung và bố trí kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động)

d) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý về an toàn, vệ sinh lao động.

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ, kịp thời về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

1.1.2. Đối với tập thể thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Các tập thể thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

a) Thực hiện các giải pháp, biện pháp, cơ chế hoặc ban hành kế hoạch, cơ chế chính sách của địa phương thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với tình hình thực tiễn; lồng ghép nội dung và bố trí kinh phí thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

b) Triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn quản lý.

c) Tổ chức đối thoại định kỳ ít nhất 01 lần/năm về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý về an toàn, vệ sinh lao động tại địa phương.

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ, kịp thời về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

1.2. Đối với tập thể doanh nghiệp, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là doanh nghiệp)

Các tập thể doanh nghiệp gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

a) Ban hành kế hoạch bố trí kinh phí để thực hiện các giải pháp an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc.

b) Thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, các giải pháp về an toàn, vệ sinh lao động cụ thể: (1) Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; (2) kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; (3) tổ chức công tác tự kiểm tra, rà soát và đánh giá rủi ro tại nơi làm việc; (4) tổ chức khám sức khỏe, bệnh nghề nghiệp; (5) trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; (6) bồi dưỡng hiện vật; (7) chế độ thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; (8) đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; (9) thống kê, báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động và tình hình sự cố tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định.

c) Trong 02 năm (2024, 2025) đến thời điểm xét tặng doanh nghiệp không có tai nạn lao động chết người hoặc bệnh nghề nghiệp chết người hoặc không có sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, vụ tai nạn lao động có từ 02 người bị thương nặng trở lên, không để xảy ra cháy nổ.

d) Thực hiện biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong công tác an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp.

1.3. Đối với cá nhân

1.3.1. Đối với cá nhân thuộc các đơn vị của Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Cá nhân thuộc các đơn vị của Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

a) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản, cơ chế chính sách, văn bản chỉ đạo về công tác an toàn, vệ sinh lao động để triển khai thực hiện tại Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động.

c) Tham mưu triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Có ít nhất 01 sáng kiến cải tiến công tác quản lý, điều kiện lao động tại nơi làm việc được cấp có thẩm quyền công nhận.

1.3.2. Đối với người lao động tại doanh nghiệp

a) Đối với người lao động:

Người lao động gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện đúng nội quy, quy trình, quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

- Có ít nhất 01 sáng kiến cải thiện điều kiện lao động, cải tiến kỹ thuật góp phần ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, đem lại hiệu quả kinh tế.

- Có sản phẩm cụ thể áp dụng vào thực tiễn tại doanh nghiệp được người sử dụng lao động hoặc các cấp, ngành biểu dương, ghi nhận.

b) Đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động:

Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Tham mưu cho người sử dụng lao động ban hành nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; phòng chống cháy nổ;

- Tham mưu cho người sử dụng lao động phương án cải thiện điều kiện lao động và triển khai thực hiện hiệu quả phương án cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc được giao quản lý;

- Tham mưu cho người sử dụng lao động ban hành hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động; quy trình tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động tại cơ sở; công tác điều tra tai nạn lao động.

- Có ít nhất 01 sáng kiến cải thiện điều kiện lao động, cải tiến kỹ thuật góp phần ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, đem lại hiệu quả kinh tế được người sử dụng lao động ghi nhận.

- Có báo cáo về kết quả kiểm tra định kỳ, kiến nghị tham gia xử lý loại trừ các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

c) Đối với người sử dụng lao động (người đứng đầu doanh nghiệp):

Người sử dụng lao động (người đứng đầu doanh nghiệp) gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- Ban hành kế hoạch về an toàn, vệ sinh lao động gắn với sản xuất, kinh doanh hoặc đặc thù hoạt động tại nơi làm việc; kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động: chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; định kỳ kiểm định máy, thiết bị, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; bồi dưỡng hiện vật; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; thống kê, báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động và tình hình sự cố tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định; đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tổ chức tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động.
- Thống kê, báo cáo tình hình thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo định kỳ.

- Doanh nghiệp mà người đứng đầu doanh nghiệp quản lý trong 02 năm (2024, 2025) đến thời điểm xét tặng không có tai nạn lao động chết người hoặc bệnh nghề nghiệp chết người hoặc không có sự cố bệnh nghề nghiệp, vụ tai nạn lao động có từ 02 người bị thương nặng hoặc bị bệnh nghề nghiệp trở lên, không để xảy ra cháy nổ.

d) Đối với người làm công tác quản lý (không phải là người sử dụng lao động, người đứng đầu doanh nghiệp).

Người làm công tác quản lý (không phải là người sử dụng lao động, người đứng đầu doanh nghiệp) gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thành tích, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Đề xuất, tham mưu cấp trưởng ban hành kế hoạch thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động;
- Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công trong công tác an toàn, vệ sinh lao động;
- Giám sát, kiểm tra và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn đồng thời phối hợp xử lý nhanh, hiệu quả khi phát hiện nguy cơ mất an toàn;
- Có ít nhất 01 sáng kiến cải thiện điều kiện lao động, cải tiến kỹ thuật góp phần ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, đem lại hiệu quả kinh tế được người sử dụng lao động ghi nhận.
- Trong 02 năm (2024, 2025) đến thời điểm xét tặng, trong phạm vi quản lý không để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc bệnh nghề nghiệp chết người hoặc không có sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, vụ tai nạn lao động có từ 02 người bị thương nặng trở lên, không để xảy ra cháy nổ.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Việc làm

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 20/2025/TT-BNV ngày 11/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Giấy khen đề tặng cho các tập thể, cá nhân thuộc các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong năm 2025 lập được nhiều thành tích trong công tác an toàn, vệ sinh lao động và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Mục III Công văn này.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Trình tự, thủ tục: Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Thành phần hồ sơ đề nghị khen thưởng: Thực hiện theo khoản 2 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 2 Điều 12 Thông tư số 20/2025/TT-BNV ngày 11/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, gồm có:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng theo Mẫu số 1.1 Phụ lục I Thông tư số 20/2025/TT-BNV (Phụ lục 01, 02 kèm theo công văn này).

b) Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng theo Mẫu số 1.5 Phụ lục I Thông tư số 20/2025/TT-BNV, có xác nhận của cấp trình khen thưởng (xác nhận của Bộ/cơ quan ngang Bộ/cơ quan thuộc Chính phủ/UBND cấp tỉnh) và xác nhận của Cục trưởng Cục Việc làm (*Báo cáo của tập thể, cá nhân phải đóng dấu giáp lai*).

(Lưu ý: Trong báo cáo thành tích đề nghị các tập thể, cá nhân phải nêu đầy đủ các tiêu chuẩn khen thưởng theo phần III công văn này).

c) Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.

d) Các loại giấy tờ minh chứng khác có liên quan đến thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị.

đ) Ý kiến thống nhất của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (nếu doanh nghiệp, thuộc quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ) hoặc của UBND cấp tỉnh (nếu doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của cấp tỉnh).

Riêng đối với các tập thể, cá nhân có yếu tố nước ngoài: phải có ý kiến của Bộ Công an hoặc cơ quan công an cấp tỉnh.

3. Số lượng hồ sơ:

01 bộ hồ sơ (bản chính) và văn bản điện tử (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước).

4. Về tiền thưởng:

- Mức tiền thưởng đối với Bằng khen của Bộ Nội vụ: quy định tại điểm b khoản 1 Điều 54 và điểm a khoản 2 Điều 54 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

- Mức tiền thưởng đối với Giấy khen của Cục trưởng Cục Việc làm: quy định tại điểm e khoản 1 Điều 54 và điểm c khoản 2 Điều 54 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Về kinh phí chi thưởng: từ nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2026 do Bộ Nội vụ giao cho Cục Việc làm.

V. THỜI GIAN GỬI HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Bộ Nội vụ **trước ngày 28/02/2026** (qua Cục Việc làm, địa chỉ: Số 12 Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội). Đồng thời gửi bản hồ sơ điện tử vào địa chỉ email: cucvieclam@moha.gov.vn.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai hướng dẫn khen thưởng về công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2025 đến các đơn vị, tổ chức, tập đoàn, tổng Công ty, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ (qua Cục Việc làm¹) để kịp thời phối hợp hướng dẫn, giải quyết.

Lưu ý: Các nội dung quy định trích dẫn trong văn bản này sẽ được điều chỉnh theo văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế, sửa đổi, bổ sung. ✓

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Thứ trưởng Nguyễn Mạnh Khương;
- Văn phòng Bộ (để phối hợp);
- Các tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, CVL.

KT. BỘ TRƯỞNG
TỔNG TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Khương

¹ Đ/c Dương Thị Lan Hương, Phó Chánh Văn phòng Cục Việc làm, Điện thoại: 0912.026564